

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực an toàn thực phẩm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương tỉnh Bình Định

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 4501/QĐ-BCT ngày 05/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành/bị bãi bỏ trong lĩnh vực an toàn thực phẩm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tỉnh Bình Định tại Tờ trình số 09/TTr-SCT ngày 14/2/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực an toàn thực phẩm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương tỉnh Bình Định theo Quyết định số 4501/QĐ-BCT ngày 05/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương (*Phụ lục 1 kèm theo*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và bãi bỏ 04 thủ tục hành chính trong lĩnh vực an toàn thực phẩm đã công bố tại Quyết định số 700/QĐ-UBND ngày 10/3/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh (*Phụ lục 2 kèm theo*).

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành

phổ và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC, Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công Thương;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- TT Tin học-Công báo;
- Lưu: VT, P.KSTTHC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



[Handwritten signature]

Phan Cao Thắng

Phụ lục 1
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH TRONG LĨNH VỰC AN TOÀN THỰC PHẨM
THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH BÌNH ĐỊNH
 (Ban hành theo Quyết định số 644 /QĐ-UBND ngày 04 / 5 /2019 của Chủ tịch UBND tỉnh)

I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
TTHC được công bố theo Quyết định số 4501/QĐ-BCT ngày 05/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương					
1	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm do Sở Công Thương thực hiện.	Trong 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bình Định, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn.	- Phí thẩm định cơ sở sản xuất thực phẩm: 3.000.000 đồng/lần/cơ sở; - Phí thẩm định cơ sở kinh doanh thực phẩm: 1.000.000 đồng /lần/cơ sở.	- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm; - Thông tư 43/2018/TT-BCT ngày 15/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm của Bộ Công Thương; - Thông tư số 279/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong công tác an toàn vệ sinh thực phẩm;
2	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm do Sở Công Thương	* Trường hợp cơ sở thay đổi địa điểm sản xuất, kinh doanh; thay đổi, bổ sung quy trình sản xuất và	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bình Định, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn.	* Trường hợp cơ sở thay đổi địa điểm sản xuất, kinh doanh; thay đổi, bổ sung quy trình sản xuất và khi Giấy chứng nhận hết hiệu lực:	- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ; - Thông tư 43/2018/TT-BCT ngày 15/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương; - Thông tư số 279/2016/TT-BTC

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
	thực hiện.	khi Giấy chứng nhận hết hiệu lực: Trong 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. * Các trường hợp khác: Trong 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.		- Phí thẩm định cơ sở sản xuất thực phẩm: 3.000.000 đồng/lần/cơ sở; - Phí thẩm định cơ sở kinh doanh thực phẩm: 1.000.000 đồng /lần/cơ sở. * Các trường hợp khác không thu phí, lệ phí.	ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ

Số TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ pháp lý
TTHC bị bãi bỏ theo Quyết định số 4501/QĐ-BCT ngày 05/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương			
1	B-BCT-275179-TT	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh thực phẩm do Sở Công Thương thực hiện	Thông tư 43/2018/TT-BCT ngày 15/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương
2	B-BCT-275180-TT	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh thực phẩm do Sở Công Thương thực hiện	Thông tư 43/2018/TT-BCT ngày 15/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương
3	B-BCT-275173-TT	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất thực phẩm do Sở Công Thương thực hiện	Thông tư 43/2018/TT-BCT ngày 15/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương
4	B-BCT-275176-TT	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất thực phẩm do Sở Công Thương thực hiện	Thông tư 43/2018/TT-BCT ngày 15/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương

Phụ lục 2

BÃI BỎ 04 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC AN TOÀN THỰC PHẨM THUỘC PHẠM VI

QUẢN LÝ CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH BÌNH ĐỊNH
 (Ban hành theo Quyết định số 644/QĐ-UBND ngày 04 / 3 /2019 của Chủ tịch UBND tỉnh)



Số TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ pháp lý
Thủ tục hành chính đã công bố tại Quyết định số 700/QĐ-UBND ngày 10/3/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh bị bãi bỏ			
1	T-BDI-282320-TT	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, chế biến thực phẩm do Sở Công Thương thực hiện	- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ; - Thông tư 43/2018/TT-BCT ngày 15/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương;
2	T-BDI-282321-TT	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất thực phẩm do Sở Công Thương thực hiện	- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ; - Thông tư 43/2018/TT-BCT ngày 15/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương;
3	T-BDI-282322-TT	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh thực phẩm do Sở Công Thương thực hiện	- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ; - Thông tư 43/2018/TT-BCT ngày 15/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương;
4	T-BDI-282323-TT	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh thực phẩm do Bộ Công Thương thực hiện	- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ; - Thông tư 43/2018/TT-BCT ngày 15/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương;

Khau